

TÂM SỰ CON MỘT SÁCH

oooooooo

Tôi chỉ là một con mọt sách, thân hình bé nhỏ không to hơn mảnh trâu bao nhiêu. Tôi đã bé nhỏ lại yếu đuối lắm thân-thề thật là mềm, bị vật gì hơi nặng khẽ động tới là tôi chết bếp ngay. Có lẽ đề đèn bù cho sự yêu đuối mềm mại của tôi, tạo-hoa đã ban cho hình-hài tôi một bờ ngoài trông có vẻ sán lạn : Người tôi óng-ánh như tráng bạc và đuôi tôi tách như đuôi cá với hai chìa như đuôi cờ, và mỗi khi tôi di-chuyển, hai chìa đuôi này vận-động uốn éo như điệu múa.

Người Tây-phương gọi tôi một cách trang-trọng là con cá bạc, có lẽ tại bộ mã óng-ánh và hai chiếc đuôi cờ của tôi. Tôi được gọi trang-trọng như vậy nhưng thật ra chẳng ai ưa tôi, thãv tôi là họ giết và nơi nào họ nghĩ ngờ có tôi là họ xịt thuốc, bơm thuốc để họ đào-thải tôi.

Không riêng gì người Tây-phương, mà người đời thì thường ai cũng ghét tôi. Không phải tôi cắn dốt ai loài người và cũng không phải tôi độc địa gì như rắn rết hay tôi gieo rắc bệnh hoạn cho ai đâu, ấy vậy mà họ cứ ghét một con vật nhỏ mọn và yếu đuối như tôi.

Thật ra thì sự căm ghét của loài người đối với tôi cũng có lý-do.

Tôi tuy nhỏ bé yếu đuối, nhưng tôi đã tàn phá những kho văn-hoá to-tát và quý-báu nhất của loài người. Bao nhiêu tài-liệu lịch-sử, bao nhiêu sách vở báo chí của các quốc-gia trên thế-giới đã từng bị tôi phá-hại.

Những Văn-khô dù đồ-sộ đến đâu, những Thư-viện dù rộng-rãi đến đâu, những hồ-sơ, những sách vở của những nơi này nêu được tôi chiêu-cô tới mà không bị loài người

chú-vì thì chẳng mấy lúc những lâu đài văn-hoa chưa dựng trong những hồ-sơ, trình-bày trong những sách vở sẽ biến thành những đồng giây vụn vô giá-trị, và bao nhiêu những công-trình của những nhà văn-hoa sẽ theo với vết chân của tôi mà tan ra mây khói.

Đừng ai cưỡi tôi là khoác-lác, tôi nói thật đây, tôi bé nhở, tôi yêu đuối, nhưng nước chảy đá còn phải mòn, thanh sắt còng giữa thành được cây kim, thì với hàm răng tuy mềm mại của tôi, được thời-gian trợ lực, được sự không lưu tâm của loài người giúp sức, những kho-tàng văn-hoa nào tôi phá cũng phải tan ; những quyền sách lớn, dày bao nhiêu tôi đục cũng phải rữa. Tí một, tí một, nay rữa mai, mai rữa môt, một ngày rữa một tuần, một tuần rữa một tháng, rữa một năm, rữa lâu lâu hơn nữa ... tôi, các bạn tôi, họ hàng nhà tôi, chúng tôi cùng đồng lòng nhất chỉ ra tay mà tàn phá, thủ hỏi lâu dài văn-hoa nào chịu đựng nổi với chúng tôi. Sức đục giữa của chúng tôi thật là vô song, sự tàn phá chúng tôi chủ-trương và gieo rắc thật là đồ-sộ.

Nhưng, đáng buồn thay. Chứa tôi không được tự-do thực-hành ý muốn của chúng tôi, chúng tôi không được thoả-thuê đục gãy như lòng chúng tôi mong mỏi, vì bên chúng tôi còn có loài người.

Loài người độc-ác và tàn-nhẫn với chúng tôi lắm, tuy chúng tôi không làm gì họ. Thầy chúng tôi là họ giết, và không thầy chúng tôi họ cũng giết. Họ cõ ý giết chúng tôi, chúng tôi chết đã đành, rồi nhiều khi họ không cõ ý, chúng tôi cũng bị chết dưới bàn tay họ trong khi lục-loi sách vở, tìm xép các hồ-sơ : Hai quyền sách xê-xích nhẹ, tôi ở giữa cũng chết bếp ; một tập hồ-sơ được lây ra lôi vào, đụng vào người tôi đủ kêt-liễu tinh-mạng tôi.

Loài người họ bảo-vệ kho-tàng văn-hoa, họ săn-sóc tôi báo-chỉ của họ, họ sát hại họ-hàng con cái chúng tôi.

Cú kề ra sông về hồ-sơ sách vở mà những thú này
lại được loài người ra công gìn-giữ, chúng tôi cơ khồ là
phải lấm. Vì lẽ sông còn, chúng tôi đi khắp phương Đông,
phương Tây, chúng tôi qua khắp các Châu Âu, Châu Á, Châu
Mỹ, Châu Phi và cả Châu Úc nữa ; ở đâu chúng tôi cũng thấy
rất là khó sông vì sự chăm sóc của loài người đối với các
hồ-sơ cũng như đối với các sách vở báo chí. Sự chăm sóc
này ở các nước Âu-Mỹ càng kỹ-lưỡng cẩn-thận hơn. Họ có
những gian phòng rộng lớn hơn, đủ ánh sáng, thoáng khí để
lưu-trữ hồ-sơ và sách vở. Hồ-sơ dễ trong những hộp, rồi
đặt trên những kệ gọn ghẽ cao ráo. Sách vở báo chí cũng có
kệ riêng và tàn-nhẫn nhất đối với chúng tôi là trước khi bỏ
hồ-sơ vào hộp, xếp sách lên kệ, các hồ-sơ đã có thuốc sát
trùng, còn sách vở thì luôn-luôn có sự lau chùi, bụi bặm
cũng không bám nỗi vào sách, chủ dùng nói đến loài mọt,
loài nhạy chúng tôi.

Thật là đối sông khó-khăn đối với lũ mọt sách,
và không hiểu tại sao loài người họ lại cùi cõi giữ-gìn bảo-
tồn những đồng giầy cũ, những chồng sách cũ mà họ gọi là
kho-tàng văn-hoa.

Phải chi, thế-giới ngày nay ai cũng nhu Tân-Thủy-
hoàng ngày xưa đốt sách, họ không đốt sách mà họ để cho
chúng tôi ra tay tàn phá cả những hồ-sơ, những kho sách
bảo có phải thú vị không ?

Ở Âu-châu khó sông quá. So sánh chúng tôi thấy ở
Á-châu và ở Phi-châu đối sông dễ dãi hơn nhiều, nhất là ở
Á-châu người ta đối với sách vở báo chí và hồ-sơ lưu-trữ
có vẻ lợ là trễ nải hơn.

Ở Á-châu tôi thấy thú nhất là ở Việt-nam. Ở đây
người ta mai đánh nhau, nên những cái mà Tây-phương gọi là
kho-tàng văn-hoa ở đây bị coi thường. Người ta đã bảo nhau:

- Ta phải tập sông không có Văn-khổchú.

Phải chi cái nước Việt-nam Cộng-hoa này cũng có
nhiều Thư-viện như nước Pháp với 48.000, nước Anh với trên
30.000, hoặc nước Hoa-kỳ với trên 14.000 Thư-viện có phải
bầu đoàn thê tử họ nhà một sách chúng tôi tha hồ chia nhau
đi mà gậm, mà đục mà tàn phá có phải thú-vị biết bao nhiêu
không.

Ồ, nhưng mà chúng tôi cũng có một điều an-ủi, vì
tuy số Thư-viện ở đây ít, nhưng tự-do của chúng tôi nhiều.
Chúng tôi có việc tự-do mà phá-hoại, tự-do mà nhâm mà cắn,
mà sinh sôi nảy nở ở một số các Thư-viện này.

Chắc các bạn lây làm lạ thì phải. Có gì đâu vì
Thư-viện ở đây họ chặt-chọi lung-cứng nên các thư-viện các cô
Thủ-thư có muôn giữ-gìn những sách báo cũng không nỗi với
chúng tôi. Các thư-viện các cô súc mây mà xưa đuổi hết chúng
tôi, còn khuya.

Tỷ như Thư-viện Quốc-gia ở Thủ-đô Saigon chẳng
hạn. Dân số ở đây gần 3.000.000 người mà cái Thư-viện gọi
là Quốc-gia này chỉ vốn-vẹn trên dưới một trăm chỗ ngồi
cho độc-giả. Chỗ cho độc-giả ngồi còn không bao nhiêu, lây
đâu chỗ để mà giữ-gìn sách báo. Bởi vậy báo chí bị xếp
thành bó vật trên đất. Thê là thú vị cho chúng tôi rồi.
Những chồng báo chí này họ-hàng nhà một chúng tôi có việc
xơi ngon ơ.

Thư-viện Quốc-gia này, ngoài Phòng đọc sách lại
có một Phòng cho mượn sách. Phòng này không ở liền với Thư-
viện vì làm gì có chỗ. Phòng này ở đường Pasteur cũng là
một nơi để họ-hàng nhà một chúng tôi hoành hành, vì ở đây nào
sách nạp bản, nào kệ, nào tủ chồng chất lên tận mái nhà.
Nhưng những nạp bản kia, mây ai để mắt tới, chúng tôi có
việc thi nhau mà xài.

Ngoài Thư-viện Quốc-gia ra, các Thư-viện khác
cũng là nơi để chúng tôi sinh sống. Như Tổng Thư-viện
chẳng hạn, trụ-sở thì đi mượn mà lại chặt hẹp, nên nhiều

sách báo còn đóng ở trong thùng, mà sách báo ở trong thùng là thuộc thẩm-quyền họ nhà một chúng tôi.

Đây là chỉ nói đến những Thư-viện ở Saigon, chưa kể si dến những Thư-viện ở nơi khác. Ở Huê chẳng hạn. Nói dến Huê, họ nhà một chúng tôi lại cấm giận. Ai lại cả một cái Thư-viện của Linh-mục L. Cadière bị cuộc-chiến Xuân Mậu-thân làm cho di dứt hết. Lại dến Thư-viện Lại-học Huê, bao nhiêu sách vở báo chí đều đã biến thành đồ nhom bếp. Thế là ở nước Việt-nam Cộng-hoa này, Thư-viện đã ít, họ nhà một chúng tôi đang lo thiêu chை sông mà hai Thư-viện đáng kẽ kia lại đều đi tong cả thì có đáng tiếc cho chúng tôi không. Lại cả cái Thư-viện của triều Nguyễn ngày xưa, nay cũng chẳng còn một cuôn sách ngoài một số sách và chau-bản trước kia được dọn lên Đà-lạt. Chúng tôi tiếc lắm, vì tất cả những kho-tàng văn-hoa ấy phải dành cho chúng tôi cái vinh-dụ phá-hoại mới đúng, thế mà chiên-cuộc lại phồng tay trên của chúng tôi có đáng úc không.

Nhưng thôi, sự đã thê thôi dành phải thê. Và họ nhà một chúng tôi đã có nhiều niềm an ủi riêng.

Có mặt đi những sách của một vài Thư-viện ở ngoài Huê thì chúng tôi cũng còn có những kho-tàng văn-hoa khác để mà tàn phá và những kho-tàng văn-hoa này lại còn quý giá gấp mây những sách trong các Thư-viện. Sách của Thư-viện tuy vậy, nơi này không có, còn có thê tìm thâv ở nơi khác, ở quốc-gia này bị hú hỏng, có thê ở quốc-gia khác người ta còn lưu giữ, chứ những kho-tàng văn-hoa mà chúng tôi nói đây liên-quan tới Việt-nam, chỉ ở nước Việt-nam mới có. Tôi xin nói trắng ra không úp mở, đó là những tài-liệu Văn-khô. Lịch-sử, văn-học, nghệ-thuật, hành-chính, chính-trị đều bắt nguồn từ Văn-khô mà ra, và một nhà học-giả Tây-phương đã rất có lý khi nói rằng "Lịch-sử là con đẻ của Văn-khô" (L'histoire, fille des Archives - C. Braibant).

Những tài-liệu Văn-khô quý-giá như vậy, át phải được gìn-giữ cẩn-thận lắm, tại sao lại có thể làm mồi cho chúng tôi được. Thưa, chính họ nhà một sách chúng tôi cũng không hiểu nhưng sự thật nó như vậy, và ở nước Việt-nam Cộng-hoa, một nhân-viên cao-cấp đã hằng nói : "Tá phải tập sòng không có Văn-khô", Chính vì vậy nên ở đây Văn-khô được người ta coi không hơn một mớ giấy lòn.

Cứ kẽ ra, nếu các nhà hữu-trách đủ thẩm-quyền Việt-nam mà trông gương các quốc-gia trên thế-giới thiết lập những cơ-sở hợp-dung với sự trang-bị đúng mức, biết lưu giữ những hồ-sơ để mỗi ngày có hàng ngàn người tới thăm-khảo, thì họ nhà một sách chúng tôi đã dì đời nhà mà rồi còn gì nữa.

Văn-khô ở cái nước này chẳng có nghĩa lý gì cả. Chiên-tranh đã tàn phá nhiều, còn bao nhiêu con người lại muôn đê cho chúng tôi tàn phá nốt. Thật thê, Văn-khô của huân Việt-nam Cộng-hoa trước đây cũng có một trụ-sở tại số 72 Nguyễn-Du, tuy không rộng-rãi gì, nhưng cũng còn chua đựng được một số các tài-liệu, tôi nói một số, vì còn một số các tài-liệu khác còn phải tạm đê nhờ tại nhiều nơi khác. Trong tình-trạng trên họ nhà một chúng tôi tuy vậy cũng khó kiêm ăn lắm, vì còn có sự gìn-giữ của các thầy, các cô lưu-trữ ; nhưng từ năm 1967 tới nay, họ-hàng nhà, một chúng tôi thật là khoái trá vô cùng, vì tất cả những hồ-sơ được lưu-trữ từ trước cẩn-thận bỗng nhiên được buông tung bỗn vãi cho chúng tôi được tha hồ ăn gặm.

Kể từ tháng 4 năm 1967, cái trụ-sở bé nhõ đê lưu-trữ hồ-sơ bỗng tự nhiên biến thành trụ-sở của một hội chính-trị, và tất cả tài-liệu lưu-trữ dù quý-giá bao nhiêu dù gói ghém tất cả lịch-sử của nước Việt-nam với những yán-kiến chúng-minh bằng chữ Nho viết trên giấy bản từ ngót một thế-kỷ nay, như các phúc-trình của Nha Kinh-lược Bắc-ky của Nam-trieu, các Bộ của chính-phủ Bảo-Tai, v.v... .

đều được đem tặng chúng tôi và để dành cho chúng tôi đúc khoét dần bằng cách chất đồng tại một nhà xe ở trường Cao-Thắng từ dưới đất lên tận mái nhà. Chúng tôi tha hồ tàn phá. Ráng chét nhất là cái lũ mồi chúng nó cũng tranh nhau tàn phá với chúng tôi cái kho-tàng văn-hoa vô cùng quý-báu này của dân-tộc Việt-nam.

Lại thêm nước mưa ngâm vào, những tài-liệu này càng chóng hư hỏng khiên chúng tôi phải ăn mau xơi mạnh mới hưởng thụ được nhiều, mới dự phần tàn phá được đến tột đa.

Tài-liệu quý-giá của loài người, loài người không biết gìn-giữ, tội gì chúng tôi không hủy hoại, chúng tôi không hủy hoại thì những tài-liệu đó rồi cũng thành vô dụng uổng phí đi.

Tôi biết, có nhiều người vẫn hằng nói lưu tâm tôi văn-dê văn-hoa, nhưng họ có trọng gì văn-hoa đâu, một hội chính-trị không đáng kể cũng được người ta trọng hơn một kho-tàng văn-hoa của ông cha người ta đè lại.

Thôi chuyện đồng-dài nói ra cho vui, người ta có bô bê chúng tôi mới tha hồ cắn xé chủ. Tôi chỉ lo một điều là bỗng nhiên có một nhân-vật nào đủ kiên-thúc để biết cái giá-trị của kho-tàng văn-hoa này của dân-tộc họ, lúc đó chúng tôi sẽ hết đường kiêm ăn. Hồ-sơ sẽ được xếp vào trong hộp, phân-loại, lưu-trữ tại một trụ-sở đường hoàng có sự săn-sóc của loài người, và hàng ngày có người tới tra-cứu, lúc đó lẽ tất nhiên họ-hàng nhà một chúng tôi phải tìm đường mà bán sỏi, nếu không thuộc sát trùng sẽ giết hại chúng tôi, sự săn-sóc của loài người sẽ đào-thải chúng tôi.

Nghĩ vậy thì nghĩ chú, ở cái nước Việt-nam Cộng-hoa, còn khuya người ta mới lưu ý tới Văn-khô và Thư-viện và chúng tôi tha hồ còn có thì giờ mà tàn phá.

Những lời tâm-sự trên đây của con mot sách, kẻ viết lại đã được nghe rู้ rỉ trong khi tìm lục một hồ-sơ.

Nay xin chép lại ra đây để kinh dâng tất cả cuý
vì nào có trách-nhiệm về văn-hoa và vẫn hằng nói đến sự
chăm sóc đời với văn-hoa.

NGUYỄN - VĂN